

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành quy Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2021/BXD;

Căn cứ Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9411:2012 Nhà ở liên kế - Tiêu chuẩn thiết kế;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố tại Tờ trình số 122/TTr-CAHP-PC07 ngày 07/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công an
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- CT, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PT&TH HP, Cổng TTĐT TP;
- Phòng NC&KTGS;
- CV NC&KTGS2;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số **09**./2022/QĐ-UBND ngày **25**./02/2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm và nội dung nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất.
2. Quy định này không áp dụng đối với công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ hoặc không phải là nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề kinh doanh, sản xuất tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về điều kiện bảo vệ môi trường; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có).
2. Đảm bảo thực hiện quản lý về phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển thành phố.
3. Tạo điều kiện thuận lợi cho hộ gia đình, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh phục vụ đời sống.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân liên quan

1. Chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chủ động liên hệ, phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan Công an để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các

điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật; tích cực tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức; tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

2. Thực hiện nghiêm túc và đôn đốc, nhắc nhở người làm việc trong cơ sở, thành viên trong gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ; phối hợp với cơ quan, tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ cháy, nổ.

3. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người lao động và mọi người xung quanh thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. Thực hiện các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

Điều 5. An toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

1. Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở đường và lối thoát nạn, bảo đảm việc sơ tán người và tài sản nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy.

Bố trí nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực), đèn pin chiếu sáng, mặt nạ phòng độc và các thiết bị cứu nạn cứu hộ (nếu có) ở nơi dễ thấy, dễ lấy để tạo lối thoát nạn khi có sự cố xảy ra. Phải có phương án thoát nạn hiệu quả khi xảy ra sự cố cháy, nổ.

2. Không bố trí chất, vật liệu dễ cháy (như bình xịt diệt côn trùng hoặc các loại bình xịt có sử dụng cồn) tại vị trí sử dụng ngọn lửa trần hoặc nơi thường xuyên chịu tác động của nhiệt;

Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas (hơi xăng dầu, hơi gas - LPG) phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện vào thời điểm đó), không dùng ngọn lửa trần (bật lửa, diêm, đèn dầu, hương, nến), sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên (mở cửa sổ, tránh làm phát sinh tia lửa) để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình và báo cho đại lý cung cấp gần nhất; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, chiết, nạp lại;

Nếu là hơi xăng dầu phải tìm nơi vương vãi chảy của xăng dầu, đập nắp hoặc khóa kín van ống, dùng cát, giẻ vải thấm lau sạch và thu dọn an toàn. Bố trí bếp gas, chai chứa gas (LPG) tại các khu vực thông thoáng, dễ thông gió để đảm bảo an toàn, không tích tụ hơi khí.

3. Khi thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã, đốt đèn, nến; khi đun nấu phải cách xa chất dễ cháy khác và có người trông coi. Việc đốt vàng mã phải trong thùng là chất không cháy để ngăn không cho tàn lửa bay ra ngoài và phải để thùng đốt ở nơi an toàn chống cháy lan.

4. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện và tiến hành sửa chữa, thay thế hoặc ngắt điện tới các thiết bị điện, đường dây dẫn điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Việc sửa chữa, lắp đặt, thay thế thiết bị điện phải do người có chuyên môn hiểu biết về điện thực hiện.

Trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

5. Khi tiến hành hoạt động hàn cắt phải sử dụng thợ hàn đã được cấp chứng chỉ về hàn cắt. Quá trình hàn cắt phải đảm bảo giải pháp ngăn cháy, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và phải có người giám sát, kiểm tra sẵn sàng chữa cháy trong suốt quá trình hàn cắt và sau khi hàn cắt 30 phút.

6. Mỗi nhà ở riêng lẻ cần có dụng cụ, phương tiện chữa cháy phù hợp ở mỗi tầng đảm bảo chữa cháy được kịp thời khi có sự cố xảy ra.

7. Đối với nhà có 01 lối thoát nạn, cần bố trí thêm phương án thoát nạn khác, có thể là cầu thang sắt ngoài nhà, ống tụt hoặc thang dây, dây thả chậm.

8. Đối với nhà ở nhiều tầng (kể cả tầng hầm) thì cần phải có giải pháp chống cháy lan và ngăn khói giữa các tầng.

Điều 6. Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất.

1. Quy định về lối thoát nạn

a) Nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất khi xây mới phải có lối thoát nạn thứ 2. Chiều rộng thông thủy của lối ra thoát nạn tối thiểu 0,8 m, chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9 m.

b) Đối với nhà hiện chỉ có 01 lối ra thoát nạn, phải bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng cầu thang ngoài nhà hoặc thang nối giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lô gia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn.

c) Nhà có tầng sân thượng phải bố trí thông thoáng, có lối lên từ tầng dưới qua các bản thang cố định; tại vị trí cửa lên tầng mái nếu có bố trí khóa cửa thì phải thiết kế để có thể dễ dàng thao tác mở cửa từ bên trong.

d) Không xây bít ô thông tầng để không ảnh hưởng đến thoát khói tự nhiên. Đối với nhà không có các ô thông tầng hoặc đã lắp kính cần thiết kế, lắp đặt các lỗ cửa thoát khói tự nhiên trong nhà thông qua mái nhà hoặc thoát khói trực tiếp ra không gian bên ngoài tại các tầng (không lắp đặt các lỗ thoát khói tự nhiên trong buồng thang bộ có điều áp suất dương).

Đối với nhà có tầng hầm, tầng nửa hầm phải có giải pháp ngăn khói, ngăn cháy lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật thông tầng.

đ) Cửa chính của nhà thoát nạn ra ngoài phải sử dụng cửa có bản lề. Nhà có thiết kế ban công, lô gia phải đảm bảo thông thoáng, không được che chắn ban công, lô gia tạo thành phòng, không lắp đặt lồng sắt, lưới sắt gây cản trở việc thoát nạn và cứu người khi xảy ra cháy, nổ.

Trường hợp chủ cơ sở, chủ hộ kinh doanh trang bị cửa cuốn, cửa trượt, lưới sắt để bảo vệ tài sản phải sử dụng loại cửa có cơ cấu tự thu, mở nhanh. Cửa mở bằng mô tơ điện phải có bộ lưu điện và mở nhanh bằng cơ khi mất điện hoặc mô tơ bị hỏng.

e) Các gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu là chất dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải được ngăn cháy và ngăn khói với lối ra thoát nạn tại các tầng bằng chất không cháy hoặc khó cháy. Trường hợp tầng 1 (tầng trệt) được sử dụng để sản xuất, kinh doanh thì lối thoát nạn từ các tầng phía trên xuống thông qua cầu thang bộ tại tầng 1 (tầng trệt) phải có lối đi an toàn ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng tường ngăn cháy, vách ngăn cháy, chiều rộng lối đi không nhỏ hơn 0,8 m.

2. Quy định an toàn trong lắp đặt, sử dụng điện

a) Công tác thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà ở phải tuân thủ quy định QCVN 12:2014/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

b) Hệ thống điện phải được thiết kế riêng biệt giữa các khu vực với nhau; phải có thiết bị bảo vệ chống quá tải (cầu chì, aptomat) cho hệ thống điện chung của tòa nhà, từng tầng, từng nhánh và từng thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn (như điều hòa, bếp điện, lò nướng, bình nóng lạnh, máy sưởi). Khi lắp thêm các thiết bị tiêu thụ điện phải tính toán để không gây quá tải cho hệ thống điện.

c) Khi bên trong nhà có bảo quản, kinh doanh, sản xuất hàng hóa dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được không chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

d) Không lắp đặt đường dây dẫn điện và thiết bị tiêu thụ điện trên tường, vách, trần, sàn nhà có cấu tạo bằng chất dễ cháy, lắp đặt các bóng điện chiếu sáng không được treo trực tiếp bằng dây dẫn.

đ) Không dùng vật liệu là chất dễ cháy để bao che bóng điện; không đặt các chất dễ cháy sát các thiết bị, dụng cụ tiêu thụ điện; dây dẫn điện, thiết bị điện không đấu nối trực tiếp vào ổ cắm mà phải qua phích, rắc, công tắc, cầu dao, aptomat; khi nối dây phải nối so le và quấn băng keo kín và cách điện chống chạm chập, ngâm nước gây sự cố.

3. Quy định an toàn trong quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

a) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng tại khu vực sản xuất, kinh doanh có chứa chất dễ cháy.

Khu vực thấp hương thờ cúng phải đảm bảo: vách, trần nhà phải bằng chất không cháy, khó cháy, phía trên trần có đặt tấm phản xạ nhiệt. Đèn dầu, hương, nến khi thắp phải đặt chắc chắn trên các vật liệu là chất không cháy.

Khu vực bếp nấu phải để xa các chất dễ cháy ít nhất 0,7m, nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy thì được phép để gần hơn, nhưng không dưới 0,2m. Trường hợp trong nhà có sử dụng thiết bị tiêu thụ LPG (bếp gas): Tất cả các thiết bị điện trong nhà phải lắp đặt cách chai LPG tối thiểu 1,5m; lắp đặt thiết bị cảnh báo rò rỉ gas tại khu vực đặt bình gas, bếp gas.

b) Khi điều kiện kinh doanh, sản xuất cần dự trữ chất lỏng dễ cháy thì phải bảo quản đóng kín, có biện pháp chống sự cố bục, vỡ, chảy tràn và đặt tại nơi thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp, không để trên lối ra thoát nạn. Việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải đảm bảo an toàn chống cháy lan.

4. Quy định an toàn trong sắp xếp hàng hóa

a) Sắp xếp, bảo quản hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kệ, giá vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn.

c) Hàng hóa là chất dễ cháy, chất lỏng cháy, hóa chất phải bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan, không bố trí dưới gầm cầu thang bộ.

d) Quá trình sắp xếp hàng hóa phải chú ý đến đặc điểm, tính chất hóa lý của hàng hóa, việc sắp xếp phải loại trừ những điều kiện dẫn đến tự cháy do phát sinh nhiệt, do tác dụng phản ứng hóa học giữa các chất với nhau.

5. Việc lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo vào nhà ở có sẵn, phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD.

6. Quy định trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực kinh doanh, sản xuất phải trang bị số lượng bình chữa cháy đảm bảo diện tích bảo vệ theo quy định của mục 5 Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng. Khoảng cách di chuyển lớn nhất đến bình chữa cháy không quá 20 m.

b) Trang bị, lắp đặt thiết bị báo cháy trung tâm hoặc cục bộ, phương tiện cứu nạn, cứu hộ (mặt nạ lọc độc, dây tự cứu, thang dây, dụng cụ phá dỡ thông thường, chăn chiên, dụng cụ chứa nước vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy,...) phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng.

c) Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

7. Ngoài các quy định nêu tại điều này, chủ hộ kinh doanh, cá nhân phải duy trì thực hiện các biện pháp an toàn của Điều 7 Nghị định 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ trong suốt quá trình hoạt động.

8. Nếu công trình thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, yêu cầu trước khi thi công, cải tạo công trình, chủ đầu tư phải gửi hồ sơ về cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy để thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và phải được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy trước khi đưa vào hoạt động theo quy định.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp

Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, các nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa ở, vừa sản xuất, kinh doanh phải bổ sung các giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 6 Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an thành phố

1. Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích người dân sử dụng công nghệ thông tin trong việc báo cháy (sử dụng hệ thống cảnh báo cháy sớm, cài đặt ứng dụng báo cháy 114 trên điện thoại thông minh) để kịp thời báo cháy cho lực lượng chức năng và cập nhật các thông tin, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị có liên quan hướng dẫn cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện các giải pháp khắc phục đối với các nội dung không đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy.

3. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này, tổng hợp các ý kiến vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở Công thương và các sở ngành, địa phương liên quan

1. Sở Xây dựng phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành kiểm tra, rà soát đối với các cơ sở, công trình nhà ở kết hợp kinh doanh trên địa bàn thành phố để có phương án quy hoạch xây dựng đô thị đảm bảo quy định về phòng cháy và chữa cháy. Trong quá trình thẩm định, tham gia ý kiến đối với các đồ án quy hoạch xây dựng khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở; cấp giấy phép xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định. Khi quy hoạch xây dựng nhà ở liên kế có 02 dãy nhà

quay lưng vào nhau phải có hành lang kỹ thuật rộng tối thiểu 2 mét phục vụ cho việc thoát nạn và chữa cháy, cứu nạn cứu hộ khẩn cấp.

2. Sở Công Thương phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát và lên phương án đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với các ngành nghề kinh doanh, sản xuất trong phạm vi trách nhiệm quản lý của mình.

3. Các Sở, ngành, địa phương liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phổ biến quy định này đến các đơn vị, cá nhân liên quan thuộc ngành mình quản lý.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, đồng thời tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

Kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ thực hiện quy định này nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH